

Cọp, beo, hổ, hùm khải trong văn chương bình dân



Phan Văn An

Có nhiều danh xưng để gọi loại thú vật độc dữ này mà chưa có sự phân biệt rõ ràng. Nhưng dù sao thì chúng ta cũng biết rằng đây là một loài thú rất hung dữ. Ở rừng núi thì nó làm chủ tất cả các loài thú, còn nếu có dịp xuất hiện ở đồng bằng hay về làng quê thì chẳng những các loài thú mà loài người cũng tìm cách chạy trốn. Có lẽ vì hung dữ như thế nên người bình dân đã để lại rất nhiều câu tục ngữ, ca dao có liên quan đến loài thú này. Sau đây xin giới thiệu một ít câu và thử tìm ý nghĩa của chúng.

Sống trong xã hội bon chen, tranh dành, ham mê danh vọng, địa vị, nhiều lúc con người đã bán rẻ lương tâm, tiếng tốt để miễn sao có lợi cho mình, tìm được địa vị, cho dầu là hư danh. Đây là những trường hợp phản chủ, trường hợp “gió chiều nào che chiều đó”. Trong những cuộc cách mạng, đảo chính, khi thành công, thì phe thất bại thường có những thành phần “khoát nước theo mưa” hoặc để được yên thân hoặc muốn “vinh thân, phì gia” trong chế độ mới. Theo quan niệm của Nho giáo thì: “Trung thân bất sự nhị quân”, nhưng một số đã coi nhẹ quan niệm đó. Để cảnh cáo những hạng người: “ăn cháo, đá bát” đó người bình dân đã nguyên rủa và chúc dữ qua hình ảnh con cọp như sau:

*Đưa nào thấy Tấn quên Tấn,
Xuống sông sâu ních, lên rừng cọp tha.*

Theo thói thường thì ai cũng muốn sống yên thân, nhàn hạ, sống chỗ an toàn, nhưng cũng có những người liều lĩnh, thích mạo hiểm, không sợ nguy hiểm. Họ không phải là những người gan dạ, anh hùng, nhưng là những người thiếu khôn ngoan, suy tính, hành động theo sở thích, nhiều lúc còn muốn tỏ vẻ “ta đây” với người khác, họ là những người “điếc không sợ súng.” Để ám chỉ việc làm của những người này, tục ngữ viết:

Đâm đầu vào hang cọp

hoặc

Cưỡi lên lưng cọp.

Đó là nói đến những hạng người liều lĩnh, thiếu cân nhắc, tính toán. Trong lúc có những người lại lười biếng, nhút nhát, muốn thành công, đạt kết quả trong đời, nhưng không muốn cố gắng, thiếu tinh thần tự chủ, sợ gian khổ, tránh né mọi sự nguy hiểm mà chỉ muốn an thân, “suốt ngày chỉ ru rú trong xó nhà, áo buông chùng, quần đóng gót”. Để khuyên nhủ, khuyến khích những người này, tục ngữ có câu:

*Không vào hang cọp làm sao bắt được cọp con
nguyên văn chữ Hán:*

Bất nhập hổ huyệt, an đắc hổ tử?

Theo quan niệm của Phật giáo thì kiếp người có tứ diệu đế: “sinh, lão, bệnh, tử”. Không ai sống mãi trên đời, mỗi người trước sau cũng phải chết. Điều quan trọng là phải sống thế nào để khi cuộc đời qua đi không uổng phí, trái lại phải để lại chút gì cho đời, cho hậu thế. Cũng như cọp, có hung dữ, độc ác mấy rồi cũng phải chết, sau khi chết chỉ còn lại bộ da, con người cũng thế, sau khi chết chỉ còn lại tiếng tăm, phải sống làm sao để để lại tiếng tốt cho đời:

*Cọp chết để da,
Người ta chết để tiếng.*

Cọp là loài thú hung dữ nhất trong các loài thú, nó không tha bất cứ loài thú nào, dầu to nhỏ lớn bé, hễ vồ được là trở nên mồi ngon,

không tha thứ, không nhân nhượng. Nhưng đối với cạp con hoặc cùng loài cạp với nhau thì sẽ được tha thứ. Đó là loài vật đồng loại với nhau. Nhưng đau xót thay, nhân loại lại không thương yêu nhau, trái lại kỳ thị, không tha thứ, tìm đủ mọi cách để hạ sát nhau, thủ tiêu nhau. Đứng trước cảnh trớ trêu đó, người bình dân cũng không làm gì hơn được mà chỉ nói lên lời than thở chua cay, đau xót trước cảnh người giết người qua câu tục ngữ sau đây:

Cạp dữ còn không ăn thịt con.

Nước Việt Nam tuy không rộng, nhưng mỗi miền lại có những đặc tính khác nhau, có những thú vật và những thổ sản khác nhau. Chẳng hạn nói đến món “quốc hồn, quốc túy” nước mắm thì phải kể đến nước mắm Phan thiết, nói đến nem chua thì phải nhắc đến Ninh hòa, nói đến tré thì phải nhắc đến Huế. Mỗi vùng có những sản phẩm mà vùng khác không thể có được hay nếu có thì cũng không ngon, không có giá trị bằng vùng nổi tiếng. Không biết vùng Khánh Hoà có nhiều cạp, hay cạp Khánh hoà dữ hơn vùng khác và ở Bình thuận nhiều ma thể nào mà người bình dân đã viết:

Cạp Khánh Hoà, ma Bình Thuận.

Để ám chỉ thói quan liêu, phong kiến, ăn trên ngồi trước của đám quan lại, cường hào, ác bá ở chốn thôn quê cũng như trong triều đình. Họ là những kẻ làm những chuyện tà trời: bóc lột, hà hiếp, hối lộ của công, thì không ai nói tới hay được che dấu, ém nhẹm. Nhưng đối với thần dân, những kẻ thấp cổ, bé họng thì chuyện gì cũng bị phơi ra ánh sáng, nhiều lúc còn bị chịu hình phạt và bị pháp luật trừng trị. Để giải bày những sự bất công ấy, ca dao có câu:

Cạp vô heo bự chẳng sao,

Mèo tha miếng thịt, xôn xao cả làng.

hoặc

Mèo tha thịt mỡ ôn ào,

Cạp tha con lợn thì nào thấy chi.

Kho tàng văn chương bình dân Việt nam chẳng những là một túi khôn, một mớ kinh

nghiệm về thời tiết, về trồng trọt... mà còn là một kho tướng số. Phải, ông cha chúng ta ngày xưa không xem tướng số, không bói bài, không có những khoa tâm lý để đoán biết, kén chọn. Nhưng qua kinh nghiệm hằng ngày các cụ đã có những kinh nghiệm về tướng số. Sự kinh nghiệm ấy đã được để lại trong văn chương bình dân qua hình ảnh con cạp;

Hàm rộng, miệng cạp anh hùng,

Hàm rắn, miệng chuột, bắt trung vô nghìn

Trung, hiếu, tiết, nghĩa là bốn đức tính căn bản của Nho giáo. Làm quan thì phải hiếu thảo với cha mẹ, làm con thì phải hiếu thảo với chồng và bạn bè thì phải giữ tình nghĩa với nhau.

Ai cũng biết dê là loài thú vật nhỏ bé, yếu ớt, nếu sánh với cạp thì không có giá trị gì cả. Trong cuộc sống cũng vậy, tiếng nói của đám dân đen, của người cô quạnh yếu thế thì không có giá trị gì trước tập thể, nhất là trước những tập đoàn lãnh đạo vô lương tâm, không có công bằng, bác ái, lẽ phải, công lý. Để ám chỉ hình ảnh ấy, người bình dân đã dùng hình ảnh bày dê nhỏ bé đứng trước con cạp hung dữ:

Lùa dê vào miệng cạp.

Câu này cũng có ý muốn nói không đủ điều kiện nhưng dám lao đầu vào chỗ nguy hiểm.

Ca dao, tục ngữ Việt Nam có nhiều câu nói đến ảnh hưởng của người cũng như loài thú trong từng vùng. Có nhiều người cũng như thú vật chỉ làm chủ trong vùng này, nhưng qua vùng khác lại không tạo được ảnh hưởng, trái lại lép vế và chịu sự chi phối của địa phương, chẳng hạn:

Phép vua thua lệ làng

hoặc

Khôn nhà đại chợ

hay

Rừng nào cạp nấy

Chúng ta biết khi cạp đã vớ được mồi thì cho dầu mồi còn là một con vật sống thì cũng chờ chết và chú cạp sẽ nuốt trửng không có cách nào cứu thoát. Câu này có ý nói khi của

cải đã rơi vào tay người khác thì khó lòng mà lấy lại được, nhất là những người đầy lòng tham lam, ham hố, không biết đến công bằng, lẽ phải, công lý. Đây là chuyện xã hội ngày nay. Người bình dân xưa có lẽ không có cái nhìn xa về chế độ, nhưng trong các thôn làng, bọn cường hào, ác bá cũng có những hành động cường chiếm tài sản như thế. Nên người bình dân đã than vãn:

*Của vào miệng cọp,
Móc không ra.*



Theo phong tục của Trung Hoa và Việt Nam cũng chịu ảnh hưởng, đó là tục trọng nam khinh nữ. Người Tàu ngày xưa có quan niệm: nếu có một người con trai thì được xem như đã có con, còn nếu có 10 người con gái cũng coi như chưa có con (Nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô). Từ quan niệm đó, có thái độ: nuôi con trai như nuôi lừa, nuôi con gái như nuôi heo. Và có lẽ cũng vì những quan niệm sai lạc đó nên đối với người đàn bà, con gái không được xã hội coi trọng mà còn bị khinh khi, cái gì xấu, xui cũng gán cho là tại đàn bà. Sự khinh khi ấy đã được người bình dân diễn tả trong câu ca dao sau đây:

*Đi ra ngõ gặp gái,
Không gặp khải cũng gặp beo.*

Trong cuộc đời có nhiều chuyện thật trở trêu. Nhiều người đứng trước quyền lực, thượng cấp thì run rẩy, khép nép, nhưng sau lưng thì khinh chê, nói xấu, nhiều lúc còn văng tục. Để ám chỉ những người sống giả hình như thế, tục ngữ có câu:

Qua khỏi truông trở bò cho khải.

Có những người trong việc làm thì lười biếng, trốn tránh, làm cho qua chuyện, chiếu lệ, không chu toàn, nhưng khi có tiệc tùng, ăn uống thì họ lại là người chăm chỉ, đi tiên phong. Để ám chỉ những người tham ăn uống này, ca dao viết:

*Ăn to như đầu beo,
Làm việc như đuôi chuột.*

Sau đây là hình ảnh hai người chồng; một người thì anh hùng, siêng năng, chăm chỉ, lo hết mọi việc vì vợ, vì con, chàng không quản ngại gian nan, vất vả, miễn sao cho vợ con được êm ấm, hạnh phúc. Trái lại một người chồng khác thì lười biếng, trốn tránh trách nhiệm, chỉ muốn hưởng thụ và thưởng thức những của ngon, vật lạ do vợ nấu nướng, sắm sửa. Trước cảnh tương phản đó người vợ đã thốt lên những lời mỉa mai, đau xót:

*Chồng người vác giáo săn beo,
Chồng em vác đũa săn mè khắp mâm.*

Trong văn chương bình dân, nhất là về phần tục ngữ, ca dao có nhiều câu xử dụng chữ hùm như:

- *Ăn như hùm đồ đồ*
- *Bán thỏ mua hùm*
- *Hùm nằm cho lợn liếm lông*
- *Chớ thấy hùm ngủ vuốt râu*
Đến khi hùm dậy đầu lâu chẳng còn

Sau đây xin giải thích một vài câu tiêu biểu. Ai trong chúng ta cũng biết, việc hôn nhân ngày xưa con cái không có quyền quyết định mà phải tuyệt đối vâng lời cha mẹ, “cha mẹ đặt đâu con ngồi đó.” Hậu quả rất tai hại, nếu gặp được nơi xứng đôi vừa lứa thì đôi trẻ có thể sống hạnh phúc, nhưng nếu không thích hợp thì sẽ phải đau khổ suốt đời mà hậu quả phần lớn là do cha mẹ gây ra. Cũng có nhiều câu tục ngữ, ca dao nói đến tính tình của người mẹ đã tạo sự dễ dàng hoặc gây khó khăn cho con cái trong việc dựng vợ, gả chồng. Người bình dân quan niệm rằng nếu bà mẹ khôn ngoan, biết cách đối xử thì con gái sớm có chồng:

*Cau già dao sắc cũng non,
Mẹ già ngọt miệng thì con sớm chồng.*

Ngày xưa có tục làm dâu, vì vậy người mẹ nào ngoa ngoắt, nòng nản thì người con trai cũng khó lòng hỏi vợ:

*Gió đưa bụi chuổi tùm lum,
Mẹ dữ như hùm ai dám làm dâu.*

Và đây là hình ảnh người con chỉ vì mẹ tham giàu, tham của:

*Mẹ em thấy của thì tham,
Hang hùm cứ tưởng hang vàng ép con
Nói ra then với nước non
Ngậm vào cay đắng lòng con đêm ngày.*

Khi nghiên cứu về nội dung văn chương bình dân, có một số nhà văn học sử cho rằng “Văn chương bình dân là một túi khôn của dân tộc Việt, chẳng khác gì cuốn Kinh Thi của Trung Quốc.” Nhận xét đó có lẽ không quá đáng, vì nếu có cơ hội nghiên cứu toàn thể văn chương bình dân từ ca dao, tục ngữ, chuyện cổ, câu đố... chúng ta sẽ tìm được nhiều bài học về tình yêu, về tình bạn, về kinh nghiệm trồng trọt, thời tiết, tướng số, những bài học về luân lý, đạo đức, về cách học làm người, về những lời khuyên bảo xử thế của người xưa. Có nhiều người tự hào rằng họ hiểu rõ người khác một cách rành rẽ. Quan niệm như thế thật sai lầm. Chính vì sai lầm như thế nên người xưa có nói:

*Họa hổ họa bì nan họa cốt,
(Vẽ hổ chỉ vẽ da, không thể vẽ xương)
Tri nhân tri diện bất tri tâm
(Biết người chỉ biết mặt không thể biết lòng)
May không chút nữa thì làm,
Củ khoai lang mà em ngờ Cao lý sâm bên Tàu*

Trên đây là một số câu tục ngữ, ca dao có liên quan đến cọp khải, hùm, hổ, beo, xin trích đăng để quý vị có cơ hội đọc trong năm Canh Dần. Có những thiếu sót, sai lỗi mong quý vị bỏ qua, vì người viết bài này không phải là một nhà nghiên cứu văn học mà chỉ đọc dùm quý vị. Kính chúc quý vị một năm Canh Dần mạnh giỏi và gan lý như cọp để có thể đương đầu với những khó khăn của thế giới hôm nay.

YÊU THÌ

*“Yêu thì trái ầu cũng tròn”,
Yêu thì trở ngại không còn khó khăn,
Yêu thì chẳng quản nhọc nhằn,
Đói no chẳng sợ, khó khăn không nài,
Yêu thì bất kể chồng gai,
Yêu thì mưa gió chẳng nài chẳng than,
Yêu thì nóng lạnh chẳng màng,
Yêu thì dốc dốc dọc ngang vẫn tròn...
“Yêu thì mây núi cũng leo”
“Mây sông cũng lội, mây đèo cũng qua”
Yêu thì đâu ngại đường xa,
Yêu thì nguy hiểm cũng là coi khinh,
Yêu thì đâu ngại hy sinh,
Càng nhiều trắc trở, càng tình càng mê...
Yêu thì đâu kể khen chê,
“Một trăm chỗ lệch cũng kê cho tây”...
Yêu thì đó cũng là đây,
Xa gần không kể, đêm ngày kể chi...!*

Metuchen, NJ – July 18, 2007

Hoàng Chương

